TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÁC ÁI** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 27 - 9 - 2023
V/v: *Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁC ÁI, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thiện
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Cadá Thị Lính
2. Bà Mẫu Thị Kim Khanh

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bác Ái tham gia phiên toà: Ông Thành Chế Trọng Triết - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 48/2023/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2023 về việc "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2023/QĐXX-ST ngày 24 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Chamaléa Thị O, sinh năm 1991 (Có mặt)
Địa chỉ: Thôn C, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị Chamaléa Thị O: Ông Lâm Thế Nghĩa - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Thuận (Có mặt).

2. Bị đơn: Anh Chamaléa Nh, sinh năm 1977 (Vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn C, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Chamaléa Thị O trình bày:

Chị và anh Chamaléa Nh sống chung với nhau, có giấy đăng ký kết hôn số 28 ngày 27/4/2009 tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện B, sau đó hai người làm ăn sinh

sống ở thôn C, xã P. Thời gian đầu vợ chồng sống với nhau tương đối hạnh phúc, sau do tính tình không hợp và bất đồng quan điểm nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau, từ đầu năm 2020 đến nay hai người không còn sống chung và không còn quan tâm gì đến nhau, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, vì vậy chị O làm đơn yêu cầu giải quyết được ly hôn với anh Nh.

Về con chung: Chị O và anh Nh có 02 người con chung là cháu Chamaléa Q, sinh ngày 13/9/2008; cháu Chamaléa L, sinh ngày 30/01/2011, hiện nay hai cháu đang ở cùng với chị O. Hiện nay anh Nh đang làm công nhân của nhà máy Pin Hàn Quốc tại Thành phố Hồ Chí Minh có mức thu nhập khoảng 7.000.000 đồng – 8.000.000 đồng/tháng, khi ly hôn chị có yêu cầu xin được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng các con và yêu cầu anh Nh phải cấp dưỡng nuôi con với mức cấp dưỡng 1.000.000 đồng/cháu/tháng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi lao động tự túc được.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa ông Lâm Thế Nghĩa người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị Chamaléa Thị O, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị O, cụ thể:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị O và anh Chamaléa Nh sống chung với nhau, có giấy đăng ký kết hôn số 28 ngày 27/4/2009 tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện B, sau đó hai người làm ăn sinh sống ở thôn C, xã P. Thời gian đầu vợ chồng sống với nhau tương đối hạnh phúc, sau do tính tình không hợp và bất đồng quan điểm nên vợ chồng thường xuyên xảy cãi nhau, từ đầu năm 2020 đến nay hai người không còn sống chung và không còn quan tâm gì đến nhau, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng và chị O có yêu cầu ly hôn, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định tại Điều 51 và Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình giải quyết cho chị được ly hôn với anh Chamaléa Nh.

- *Về con chung: Về con chung:* Chị O và anh Nh có 02 người con chung là cháu Chamaléa Q, sinh ngày 13/9/2008 và cháu Chamaléa L, sinh ngày 30/01/2011 đang ở cùng với chị O, theo trình bày của chị O hiện nay anh Nh đang làm công nhân của nhà máy Pin Hàn Quốc tại Thành phố Hồ Chí Minh có mức thu nhập khoảng 7.000.000 đồng – 8.000.000 đồng/tháng. Khi ly hôn chị xin được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng các con và chị yêu cầu anh Nh phải cấp dưỡng nuôi con với mức cấp dưỡng 1.000.000 đồng/cháu/tháng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận toàn bộ yêu cầu của chị O.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không xem xét giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Bác Ái đã nhiều lần triệu tập anh Chamaléa Nh đến Tòa án để giải quyết việc ly hôn với chị O, nhưng anh Nh không đến Tòa án. Vì vậy, từ ngày 19/7/2023 đến ngày 24/8/2023, Tòa án đã nhiều lần niêm yết giấy triệu tập và các văn bản tố tụng của Tòa án nơi anh Nh sinh sống để anh biết đến Tòa án giải quyết vụ, việc. Mặc dù vẫn có mặt ở địa

phương, anh Nh không chấp hành cố tình vắng mặt không có lý do nên Tòa án không lấy được lời khai của anh Nh và không tiến hành hòa giải được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bác Ái phát biểu quan điểm:

Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chị Chamaléa Thị O và người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn ông Lâm Thế Nghĩa– Trợ giúp viên pháp lý đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn anh Nh không thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của bị đơn theo quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt anh Nh là có căn cứ.

- Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là vụ án "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*", bị đơn anh Nh đang cư trú tại Thôn C, xã P, huyện B nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bác Ái được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị O và anh Chamaléa Nh sống chung với nhau, có giấy đăng ký kết hôn số 28 ngày 27/4/2009 tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện B, sau đó hai người làm ăn sinh sống ở thôn C, xã P. Thời gian đầu vợ chồng sống với nhau tương đối hạnh phúc, sau do tính tình không hợp và bất đồng quan điểm nên vợ chồng thường xuyên xảy cãi nhau, từ đầu năm 2020 đến nay hai người không còn sống chung và không còn quan tâm gì đến nhau, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng và chị O có yêu cầu ly hôn, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định tại Điều 51 và Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình giải quyết cho chị được ly hôn với anh Chamaléa Nh.

- *Về con chung:* Chị O và anh Nh có 02 người con chung là cháu Chamaléa Q, sinh ngày 13/9/2008 và cháu Chamaléa L, sinh ngày 30/01/2011, hiện nay hai cháu đang sống cùng với chị O. Theo trình bày của chị O hiện nay anh Nh đang làm công nhân của nhà máy Pin Hàn Quốc tại Thành phố Hồ Chí Minh có mức thu nhập khoảng 7.000.000 đồng – 8.000.000 đồng/tháng, trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa chị O có yêu cầu được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng các con và yêu cầu anh Nh phải cấp dưỡng nuôi con với mức cấp dưỡng 1.000.000 đồng/cháu/tháng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi lao động tự túc được, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận toàn bộ yêu cầu của chị O.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Chamaléa Thị O là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã P, huyện B là xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, chị O đã làm đơn xin miễn nộp tiền án phí. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm cho chị O.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng: Ngày 21/6/2023, chị Chamaléa Thị O đã làm đơn đến Tòa án huyện Bác Ái để yêu cầu giải quyết ly hôn với anh Chamaléa Nh. Hiện nay anh Nh đang cư trú tại Thôn C, xã P, huyện B, tỉnh Ninh Thuận nên Tòa án huyện Bác Ái đã áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự để thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] Về áp dụng pháp luật nội dung:

2.1. Về quan hệ hôn nhân:

Chị O và anh Chamaléa Nh sống chung với nhau, có giấy đăng ký kết hôn số 28 ngày 27/4/2009 tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện B, sau đó hai người làm ăn sinh sống ở thôn C, xã P. Thời gian đầu vợ chồng sống với nhau tương đối hạnh phúc, sau do tính tình không hợp và bất đồng quan điểm nên vợ chồng thường xuyên xảy cãi nhau, từ đầu năm 2020 đến nay hai người không còn sống chung và không còn quan tâm gì đến nhau, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng và chị O có yêu cầu ly hôn, căn cứ vào quy định tại Điều 51 và Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nh.

2.2. Về con chung: Giao cháu Chamaléa Q, sinh ngày 13/9/2008 và cháu Chamaléa L, sinh ngày 30/01/2011 cho chị O được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Kể từ tháng 9/2023, buộc anh Nh phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Quyền và Linh với mức cấp dưỡng 1.000.000 đồng/cháu/tháng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi lao động tự túc được theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bác Ái là phù hợp với quy định tại các điều 81, 82, 83,107,110, 116 và 117 của Luật hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

2.3.Về tài sản chung: Không có nên không đề cập đến.

[3] Về án phí: Chị Chamaléa Thị O là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã P, huyện B là xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, chị O đã làm đơn xin miễn nộp tiền án phí. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 6 Điều 27 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm cho chị O. Anh Chamaléa Nh phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự về cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào Điều 51, 56, 81, 82, 83, 107,110, 116 và Điều 117 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Chamaléa Thị O.

1. Về quan hệ hôn nhân: Giải quyết cho chị Chamaléa Thị O được ly hôn với anh Chamaléa Nh.

2. Về nuôi con chung: Giao cháu Chamaléa Q, sinh ngày 13/9/2008 và cháu Chamaléa L, sinh ngày 30/01/2011 cho chị O được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng. Kể từ tháng 9/2023 anh Chamaléa Nh phải cấp dưỡng nuôi con với mức cấp dưỡng 1.000.000 đồng/cháu/tháng cho đến khi cháu Quyền và cháu Linh đủ 18 tuổi lao động tự túc được.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm cho chị Chamaléa Thị O. Anh Chamaléa Nh phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự về cấp dưỡng nuôi con.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/9/2023).

Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Ninh Thuận;
-VKSND huyện;
-Các đương sự;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Thiện